

Phát triển sản phẩm du lịch ở Đăk Nông trong bối cảnh đẩy mạnh tái cơ cấu gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế

Nguyễn Văn Trái

Chi Cục Quản lý thị trường - Sở Công thương Tỉnh Đăk Nông

Tóm tắt: Tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng là yêu cầu bắt buộc để chuyển từ mô hình tăng trưởng chủ yếu theo chiều rộng sang kết hợp hợp lý, hài hòa giữa chiều rộng và chiều sâu, phát triển dựa vào những ngành có đóng góp cao và bền vững. Vì vậy, phát triển du lịch trở thành ngành động lực, trong đó lựa chọn các sản phẩm du lịch đặc thù, phát huy được lợi thế so sánh của địa phương/vùng là xu hướng phát triển tất yếu, được các địa phương quan tâm và Đăk Nông cũng không phải là ngoại lệ.

Từ khóa: sản phẩm du lịch, tái cơ cấu, mô hình tăng trưởng

1. Tiềm năng để phát triển sản phẩm du lịch Đăk Nông đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế

Theo Luật Du lịch Việt Nam (2005): "Sản phẩm du lịch là tập hợp các dịch vụ cần thiết để thỏa mãn nhu cầu của khách du lịch trong chuyến đi du lịch". Cách tiếp cận này thuần túy nhìn sản phẩm du lịch đồng nhất với dịch vụ du lịch cung ứng cho các nhu cầu đa dạng của du khách. Song, Michael M. Colman (1989) lại nhìn nhận: "Sản phẩm du lịch là một tổng thể bao gồm các thành phần không đồng nhất hữu hình và vô hình" tính hữu hình của nó được thể hiện cụ thể như thức ăn, đồ uống, các sản phẩm lưu niệm...còn tính vô hình của nó được thể hiện đó là các loại hình dịch vụ du lịch, các dịch vụ bổ trợ khác. Còn Robert Christie Mill (2012) lại cho rằng sản phẩm du lịch lại có 4 chiều định vị: Điểm hấp dẫn du lịch; Các cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch; Vận chuyển du lịch; Lòng hiếu khách. Dù tiếp cận ở góc nhìn nào chăng nữa, thì sản phẩm du lịch cũng có thể được nhìn nhận bao gồm ba bộ phận cấu thành: (i) Tài nguyên du lịch (bao gồm tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch nhân văn); (ii) Dịch vụ du lịch và (iii) Môi trường kinh tế - xã hội nơi cung ứng sản phẩm du lịch đó.

Sản phẩm du lịch là một bộ phận cấu thành quan trọng của ngành kinh tế du lịch. Ngành du lịch muốn phát triển bền vững, bên cạnh quy hoạch, quản lý nhà nước, kết cấu hạ tầng du lịch, nhân lực du lịch, đầu tư phát triển du lịch, tuyên truyền quảng bá, tìm kiếm thị trường du lịch thì việc tìm kiếm, đa dạng hóa sản phẩm du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch để tạo nên các điểm đến hấp dẫn cho du khách muốn đến và quay trở lại là điều kiện quan trọng.

Là một tỉnh nằm ở cửa ngõ phía Tây Nam của Tây Nguyên, Đăk Nông là tỉnh đang phát triển với tốc độ

tăng trưởng kinh tế khá cao trong vùng, với nhiều kế hoạch, quy hoạch phát triển gắn với lợi thế so sánh địa phương, lại nằm trong vùng Tây Nguyên có lợi thế địa chính trị với tốc độ tăng trưởng du lịch cao nhất cả nước. Với lợi thế giáp nhiều tỉnh/thành phố, và đường biên giới dài hơn 120 km với Campuchia, Đăk Nông có tiềm năng để phát triển các tour, tuyến du lịch liên tỉnh, quốc tế; Hơn nữa, các dịch vụ du lịch đi kèm cũng đang từng bước được cải thiện từ kết cấu hạ tầng, các doanh nghiệp cung ứng...Đăk Nông có nhiều tiềm năng để phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù như du lịch sinh thái cao nguyên đất đỏ, du lịch văn hóa tâm linh, du lịch cộng đồng. Cụ thể:

- Đăk Nông có các tiềm năng để phát triển du lịch sinh thái. Với địa hình nằm trọn trên cao nguyên M'Nông, chạy dài và thấp dần từ Đông sang Tây. Địa hình phong phú đa dạng và bị chia cắt mạnh, có sự xen kẽ núi cao, với các cao nguyên rộng lớn, dốc thoái, lượn sóng, khá bằng phẳng xen kẽ các dải đồng bằng thấp trũng. Khí hậu chuyển tiếp giữa hai vùng khí hậu Tây Nguyên và Đông Nam Bộ nên có đặc trưng của kiểu khí hậu cao nguyên nhiệt đới ẩm, vừa chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam khô nóng. Khí hậu phân hóa thành hai mùa khô và mùa mưa rõ rệt nên phù hợp với cây trồng nhiệt đới lâu năm và phù hợp để phát triển du lịch sinh thái gắn với nông nghiệp nhiệt đới. Đăk Nông có nguồn tài nguyên du lịch đa dạng với khoảng 16 thác nước xen kẽ với những khu rừng đặc dụng, trong đó nhiều thác nước đẹp như Thác Dray Sáp, Lưu Ly, Thác Dray Nur; hồ Ea Sno, Hồ Tây, Hồ Trúc; 02 khu bảo tồn thiên nhiên Nâm Nung và Tà Đùng. Ngoài ra, các cánh rừng cao su bạt ngàn dọc theo đường đi từ sân bay Ban Mê vào Đăk Nông cũng có thể quy hoạch, khai thác để phát triển sản phẩm du lịch sinh thái, gắn phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, bảo vệ rừng với khai thác du lịch. Các

công viên sinh thái đã và đang khai thác cụm thác Đray Sáp - Gia Long - Trinh Nữ, khu du lịch sinh thái văn hóa lịch sử Nâm Nung, điểm du lịch sinh thái Đak Glun cũng tạo nên những tiềm năng mở rộng phát triển du lịch, kéo du khách đến tham quan, nghỉ dưỡng tại Đăk Nông dài ngày. Những nguồn thủy năng lớn từ hệ thống sông, suối để phát triển thủy điện cũng đã tạo nên những lợi thế về cảnh quan, tài nguyên du lịch tự nhiên để hình thành nên các khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng như Hồ thủy điện Đồng Nai 3 và 4, thủy điện Đăk R'löh...

Đăk Nông còn sở hữu một hệ thống hang động núi lửa khu vực Krong Nô — chặng cuối trong tuyến du lịch “con đường xanh Tây Nguyên” tạo nên tiềm năng và lợi thế để khai thác các tour, tuyến du lịch của các tỉnh và quốc tế giữa Đăk Nông, Tây Nguyên và Campuchia. Đây không phải là lợi thế mà địa phương nào cũng có được.

- Đăk Nông có các tiềm năng để khai thác, phát triển sản phẩm du lịch văn hóa, lịch sử. Đăk Nông có nền văn hóa cổ truyền khá đa dạng của nhiều dân tộc đậm nét truyền thống và bản sắc riêng. Nơi đây lưu giữ nhiều pho sứ thi truyền miệng rất độc đáo như sứ thi Ot N'drông của đồng bào M'nông đã được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia năm 2014... Các luật tục cổ, kiến trúc nhà sàn, nhà rông và tượng nhà mồ còn chứa đựng bao điều hấp dẫn. Các loại nhạc cụ lâu đời là niềm tự hào của Đăk Nông và người dân Tây Nguyên (Bộ đàn đá của người M'nông huyện Lawk; bộ chiêng đá, các lễ hội độc đáo, đàn nước, kèn, sáo). Đăk Nông có các khu du lịch lịch sử văn hóa có giá trị phục vụ việc giữ gìn, tôn tạo và khai thác phục vụ du lịch như di tích lịch sử Bon Bu Nor, ngục Đăk Mil, Khu căn cứ kháng chiến B4 - liên tỉnh IV, di tích đồi 722. Đặc biệt, sự giao thoa văn hóa khác nhau của 40 thành phần dân tộc, trong đó nền văn hóa nghệ thuật của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ như M'nông, Mạ, Êđê tạo nên nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc với những nhạc cụ thô sơ.

- Đăk Nông có các tiềm năng để khai thác, phát triển sản phẩm du lịch Mice, du lịch nông nghiệp. Đăk Nông có tổng diện tích đất tự nhiên hơn 650.000ha, trong đó đất nông nghiệp chiếm hơn 90%, với gần 5.000ha cây ăn trái với nhiều trang trại nổi tiếng như vườn ổi, cam, sầu riêng, mãng cụt, chè nám dọc theo các diểm tham quan những diểm thác nổi tiếng. Khí hậu, thổ nhưỡng tốt thích hợp cho các cây nông nghiệp dài ngày như cà phê, hồ tiêu, mắc - ca, với nhiều làng quê trù phú với các trang trại cây ăn trái, chăn nuôi thú độc và lạ (Gia Nghĩa có trại nuôi vịt trời; Đăk Song, Đăk Mil, Đăk R'lấp có trang trại nuôi heo rừng; Cư Jut có trang trại khai thác chăn nuôi cá lồng...). Bên cạnh đó, một số vùng sâu còn lưu giữ nền văn hóa nông nghiệp nguyên sơ. Du lịch nông nghiệp là một sản phẩm du lịch mang nhiều ý nghĩa (vừa hướng du khách tham quan, khám phá nền văn

hóa nông nghiệp khác biệt giữa các vùng, miền; vừa nghiên cứu học tập những kinh nghiệm trồng trọt, chăn nuôi hiệu quả gắn với lợi thế đặc thù vùng, miền; vừa quảng bá và hưởng thụ những sản vật của gia đình hay trang trại. Việc khai thác tiềm năng, gắn kết giữa du lịch với nông nghiệp, công nghiệp chế biến ở vùng nông thôn góp phần gia tăng thu nhập cho người dân, tăng tính đa dạng của sản phẩm du lịch, đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa nông nghiệp tại chỗ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng xanh, sạch.

2. Thực trạng phát triển các sản phẩm du lịch Đăk Nông trong bối cảnh tái cơ cấu gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế

Với tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch Đăk Nông, Chính quyền tỉnh Đăk Nông đã ban hành nhiều Nghị quyết, Chiến lược, Kế hoạch, "Quy hoạch tổng thể phát triển Đăk Nông giai đoạn 2006-2010, tầm nhìn 2020 tại Nghị quyết 11/2006/NQ-HĐND ngày 03/8/2006", Kế hoạch phát triển du lịch giai đoạn 2010-2015; Ký kết các văn bản hợp tác phát triển du lịch với Lâm Đồng, Thành phố Hồ Chí Minh, Tỉnh Mondulkiri (Campuchia); Chiến lược quảng bá du lịch Đăk Nông... Trong đó, đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái, văn hóa kết hợp du lịch tâm linh, hội nghị, hội thảo, khám phá và các dịch vụ vui chơi giải trí để thu hút khách quốc tế và nội địa.

Cùng với chiến lược phát triển sản phẩm du lịch của Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn 2030 của Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch (Ban hành theo Quyết định 2714/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2016) khẳng định: "Vùng Tây Nguyên phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng là sinh thái cao nguyên đất đỏ và văn hóa dân tộc thiểu số", Đăk Nông cũng đã từng bước đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, kết hợp giữa du lịch sinh thái gắn với các tài nguyên du lịch tự nhiên với du lịch văn hóa, du lịch hội nghị, hội thảo, du lịch Mice; đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, hoàn thiện kết cấu hạ tầng để đẩy mạnh du lịch. Với việc ban hành nhiều chủ trương, chính sách và quy hoạch phát triển du lịch, cũng đã mạnh dạn đầu tư vào các khu du lịch đặc trưng, và quan tâm đến các hoạt động quảng bá, xúc tiến và ưu tiên đầu tư vào lĩnh vực du lịch, về cơ bản tính đã quy hoạch tổng thể và chi tiết các khu, điểm du lịch và đưa vào danh mục kêu gọi đầu tư.

Chính vì thế, số lượng khách du lịch đến Đăk Nông đã tăng lên về số lượng, đa dạng về độ tuổi, quốc tịch. Giai đoạn 2006-2010, đạt 630.000 lượt, trong đó khách quốc tế: 40.700 lượt, khách nội địa: 589.300 lượt, tốc độ tăng trưởng bình quân khách du lịch đạt 6,41%/năm; tổng doanh thu đạt: 49.300 triệu đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân doanh thu: 33,14%/năm (vượt 3,14% so với Nghị quyết). Giai đoạn 2011-2015 tổng lượt khách đạt: 816.768 lượt, trong đó khách nội địa đạt: 785.463 lượt, khách quốc tế đạt: 31.305 lượt, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 9,15%.

- Doanh thu du lịch thực hiện giai đoạn 2011-2015 đạt 106.795 triệu đồng, tăng trưởng bình quân đạt 10,4% (chưa đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 30% Nghị quyết đề ra). Lượt khách 6 tháng đầu năm 2016 ước đạt 143.300 lượt, tăng 36,1% so với cùng kỳ năm 2015, trong đó khách quốc tế ước đạt 3.650 lượt, tăng 31,7% so với cùng kỳ năm 2015, doanh thu ước đạt 13.300 triệu đồng, tăng 18,8% so với cùng kỳ năm 2015. GDP của ngành du lịch năm 2010 đạt 0,029%; năm 2015 đạt 0,017%, so với GDP toàn tỉnh (chưa đạt được chỉ tiêu Nghị quyết đề ra: năm 2010 chiếm 1%, năm 2015 chiếm 3% GDP toàn tỉnh).

- Số lượng các điểm, vùng du lịch được đưa vào khai thác, sử dụng tăng hơn so với giai đoạn trước. Tính đến 12/2015 đã có 6 khu, điểm du lịch có chủ trương đầu tư khai thác. Tỉnh cũng đã đầu tư xây dựng các di tích lịch sử, văn hóa: Nhà ngục Đăk Mil; Khu di tích lịch sử căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV; Khu di tích lịch sử N'Trang Long...Xây dựng các đội văn nghệ công chiêng, phục dựng các lễ hội truyền thống và nhiều làn điệu dân ca, dân vũ để phục vụ khách khi có nhu cầu. Đồng thời vận động nghệ nhân làm các đồ mỹ nghệ, làng nghề truyền thống sản xuất sản phẩm quà lưu niệm... phục vụ khách du lịch.

- Các dịch vụ du lịch: Trên địa bàn toàn tỉnh có khoảng 174 cơ sở lưu trú du lịch với khoảng 1.970 phòng, trong đó có 20 khách sạn với khoảng 504 phòng, 154 nhà nghỉ với khoảng 1.466 phòng; có khoảng 26 nhà hàng phục vụ các món ẩm thực địa phương và các đặc sản vùng miền, có sức chứa từ 100-2.500 chỗ ngồi. Nhiều cơ sở kinh doanh cà phê, karaoke, massage, hồ bơi, câu cá thư giãn, vui chơi giải trí đã được xây dựng và khai thác.

Tuy nhiên, đến nay, mặc dù sở hữu nguồn tài nguyên thiên nhiên, bản sắc tộc nguồn phong phú song Đăk Nông vẫn chỉ là một điểm đến được ví như “Nàng công chúa ngủ trong rừng”, chưa hiện thực hóa được tiềm năng, lợi thế. Đăk Nông vẫn thiếu chiến lược khai thác một cách rõ ràng, chưa đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, công tác quản lý nhà nước đối với du lịch, quảng bá, xúc tiến còn hạn chế, dự án đầu tư còn kém hiệu quả, các điều kiện để đánh giá tiềm năng, xây dựng các tour, tuyến, điểm du lịch còn thiếu hiệu quả. Bên cạnh đó, việc xây dựng, khai thác các công trình thủy điện phục vụ tưới tiêu, phá rừng đầu nguồn đang dần mất đi những giá trị tự nhiên vốn có của các cụm, điểm du lịch.

Các sản phẩm du lịch Đăk Nông vẫn còn nghèo nàn, chưa khai thác hết các tiềm năng du lịch tự nhiên và nhân văn; các điểm, khu du lịch thiếu tính kết nối giữa các địa phương trong vùng Tây Nguyên. Một số tiềm năng du lịch như du lịch nông nghiệp của Đăk Nông còn bỏ ngỏ, chưa đưa vào chiến lược quy hoạch để phát triển và khai thác.

3. Các giải pháp phát triển du lịch Đăk Nông trong bối cảnh đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng

Để phát triển sản phẩm du lịch Đăk Nông bền vững, có sức hấp dẫn đối với du khách, hiện thực hóa được các tiềm năng du lịch của địa phương, xây dựng nền tảng để đưa ngành du lịch trở thành ngành động lực, mũi nhọn trong bối cảnh tái cơ cấu gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, chuyển tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu cần rất nhiều giải pháp đồng bộ và sự tham gia của nhiều chủ thể (Chính quyền địa phương, các doanh nghiệp và cộng đồng dân cư), theo lộ trình phù hợp.

- Thứ nhất: Xây dựng chiến lược phát triển du lịch bền vững với các sản phẩm du lịch cụ thể và các điều kiện phát triển kèm theo.

- Thứ hai: Đánh giá tiềm năng du lịch, lợi thế và thách thức, thực hiện quy hoạch phát triển các sản phẩm du lịch, các điểm, vùng, tour, tuyến du lịch theo hướng phát huy lợi thế so sánh của địa phương.

- Thứ ba: Xác định rõ các sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh để đầu tư hiệu quả trong khai thác và quảng bá. Đồng thời cũng đa dạng hóa các sản phẩm du lịch để thu hút du khách, nâng cao sức cạnh tranh.

- Thứ tư: Tăng cường tính liên kết vùng, khu vực, quốc tế trong đầu tư, khai thác các khu, điểm du lịch nhằm khuyến khích du khách đến tham quan, ở lại và quay lại.

- Thứ năm: Tăng cường tính liên kết giữa các chủ thể tham gia cung ứng các sản phẩm du lịch (chính quyền, doanh nghiệp và người dân).

- Thứ sáu: Tạo lập các điều kiện cần thiết về vốn, nhân lực, kết cấu hạ tầng, thông tin để khai thác và cung ứng sản phẩm du lịch.

- Thứ bảy: Tìm kiếm thị trường, nắm bắt nhu cầu khách du lịch để cung ứng các sản phẩm du lịch có chất lượng.

- Thứ tám: Đầu tư phát triển các ngành kinh tế như nông nghiệp, công nghiệp chế biến, thương mại dịch vụ khách sạn, nhà hàng để gắn kết giữa sản phẩm du lịch sinh thái cộng đồng với các dịch vụ tại cụm, điểm du lịch./.

Tài liệu tham khảo

Luật Du lịch (2005)

Coltman. Michael M (1989), Tourism Marketing, Publisher Van Nostrand Reinhold, 12/1989.

Robert Christie Mill (2012), Resort: Management and Operation, 3rdedition, PublisherWiley, USA.

Đăk Nông: Tầm hướng đánh thức ngành Du lịch của Lương Thiện

Đăk Nông: nỗ lực quảng bá du lịch, Báo Đăk Nông.org.vn